

Bản án số: **43/2022/HS-ST**
Ngày: 10-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Kim Huế**.

2. Bà **Phạm Thị Tư**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bắc** - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Bà **Ngô Thị Ka Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Ngọc Đ**, sinh năm 1972 tại Hà Nội. Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn 7, xã Đam B, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Ngọc P, sinh năm 1927 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1928 (đã chết); gia đình có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1967, nhỏ nhất sinh năm 1980, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: Phạm Thị V, sinh năm 1962; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1998, hiện cư trú tại thôn 7, xã Đam B, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 11/01/2022 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Anh **Lương Ngọc Nh**, sinh năm: 1985 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của anh Lương Ngọc Nhâm:

1. Ông **Lương Ngọc L**, sinh năm: 1954 (bố đẻ anh Nhâm); nơi cư trú: Thôn Đồng H, xã Thượng N, huyện Như X, tỉnh Thanh Hóa.

2. Cháu **Lương Ngọc Bình M**, sinh ngày: 14/4/2010 (con ruột anh Nh);

3. Cháu **Lương Ngọc Hà L1**, sinh ngày: 11/12/2011 (con ruột anh Nh);

Người giám hộ của cháu M, cháu L1: Chị **Lê Thị H**, sinh năm: 1985;

Cùng nơi cư trú: 542 đường Cộng H, phường 13, quận Tân B, thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Lâm và chị Hương đã ủy quyền cho anh **Lương Ngọc L2**, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Số 171/17A Trần Bá G, phường 5, quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Theo văn bản ủy quyền ngày 18/11/2021 và ngày 29/11/2021. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Phạm Văn T**, sinh năm: 1980; nơi cư trú: Thôn 7, xã Đam B, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Ông **Đinh Văn T1**, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Số 421 Quốc lộ 20, xã Lộc N, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 13/9/2021, Bùi Ngọc Đ cùng ông Phạm Văn T và ông Phạm Quang V đến nhà ông Đào Minh Tân, địa chỉ số 135/42 đường Nguyễn Tri Phương, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc để uống rượu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì cả ba ra về. Ông T điều khiển xe mô tô BS: 49S5-3964 của Đ chở Đ đi từ nhà ông Tân lưu thông trên đường hẻm 91 Nguyễn Tri Phương, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc để ra đường Nguyễn Tri Phương hướng về phía đường Phan Đình Phùng. Khi đi đến trước số nhà 91/1 Nguyễn Tri Phương thì ông T dừng xe và xuống xe để ới. Sau đó, Đ điều khiển xe chở ông T tiếp tục lưu thông trên đường hẻm 91 Nguyễn Tri Phương đi về hướng đường Nguyễn Tri Phương. Khi đến giao lộ giữa đường hẻm 91 Nguyễn Tri Phương với đường Nguyễn Tri Phương thì Đ điều khiển xe rẽ trái về hướng đường Phan Đình Phùng. Đúng lúc này thì xảy ra va chạm với xe mô tô BS: 49M1-061.58 do anh Lương Ngọc Nh đang điều khiển lưu thông trên đường Nguyễn Tri Phương theo hướng từ đường Phan Đình Phùng đến Quốc lộ 20. Hậu quả, anh Lương Ngọc Nh bị chấn thương sọ não và tử vong tại Bệnh viện đa khoa Lâm Đồng, ông T và Đ bị thương phải cấp cứu tại Bệnh viện II Lâm Đồng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định được như sau: Hiện trường vụ tai nạn được xác định tại đường Nguyễn Tri Phương giao với hẻm 91 Nguyễn Tri Phương về phía bên phải theo hướng từ đường Phan Đình Phùng đi Quốc lộ 20. Mặt đường Nguyễn Tri Phương rộng 9,45m, ở giữa có vạch sơn đứt đoạn màu vàng, phần đường bên phải theo hướng từ đường Phan Đình Phùng đi Quốc lộ 20 rộng 4,60m, độ mở rộng của đường hẻm 91 giao với đường Nguyễn Tri Phương là 21,50m, đoạn đường được trải nhựa bằng phẳng. Từ hai hướng di chuyển trên đường Nguyễn Tri Phương đi đến khu vực giao nhau với hẻm 91, phía trước khu vực giao nhau có vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ. Hệ thống đèn đường tại hiện trường đã tắt, không có biển báo hiệu giao thông.

Kết quả khám nghiệm như sau:

- Số 1: Được đánh dấu là vị trí vết cày xước mặt đường thứ nhất. Vết cày có dạng đứt đoạn, chiều hướng vết xiên chéo về hướng bên phải sang phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm kéo dài đến vị trí xe mô tô BKS 49S5-3964, vết

cày dài 5,90m. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 5,80 mét, cách mép ngoài vạch sơn dành cho người đi bộ phía trước theo hướng khám nghiệm là 0,25m, cách góc giao nhau phía trước giữa đường Nguyễn Tri Phương với đường hầm 91 theo hướng khám nghiệm là 5,35m. Điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 4,60m.

- Số 2: Được đánh dấu là vị trí xe mô tô BKS 49S5-3964 bị đổ về bên trái nằm trên mặt đường sau tai nạn. Đầu xe quay về phía mép đường phải theo hướng khám nghiệm, đuôi xe quay về hướng mép đường chuẩn. Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 5,15m, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 4,10m, cách điểm đầu số 1 là 6,20m.

- Số 3: Được đánh dấu là vị trí vết cày xước mặt đường thứ 2 ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Vết cày có dạng đứt đoạn, chiều hướng theo hướng khám nghiệm xiên chéo về bên phải kéo dài đến vị trí xe mô tô 49M1-061.58, vết cày dài 4,60m. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 7,35m cách tâm trục bánh sau xe mô tô 49S5-3964 3,30m. Điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 8,70m.

- Số 4: Được đánh dấu là vị trí vết máu thứ nhất trên mặt đường ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Vết máu không rõ hình dạng, kích thước 0,10 x 0,10m. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn là 6,35m, cách điểm đầu số 3 là 2,00m.

- Số 5: Được đánh dấu là vị trí xe mô tô 49M1-061.58 bị đổ về bên trái nằm trên mặt đường sau tai nạn. Đầu xe quay về hướng Quốc lộ 20, đuôi xe quay về hướng đường Phan Đình Phùng. Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 8,75m. Tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 8,90m, cách tâm vết máu tại vị trí số 4 là 2,95m, cách tâm trục bánh sau xe mô tô 49S5-3964 là 6,50m.

- Số 6: Được đánh dấu là vị trí vết máu thứ 2 trên mặt đường ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Vết máu không rõ hình dạng kích thước 0,10 x 0,10m. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn là 8,10m, cách hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô 49M1-061.58 là 2,35m.

Qua khám nghiệm phương tiện xác định: 02 phương tiện sau tai nạn giao thông bị hư hỏng nặng, không còn hoạt động được.

Quá trình thực nghiệm điều tra xác định Bùi Ngọc Đ là người điều khiển xe mô tô BS: 49S5-3964 gây tai nạn.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 232 ngày 22/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định nguyên nhân tử vong của Lương Ngọc Nhâm là chấn thương sọ não.

Tại Kết luận giám định số: 1321 ngày 03/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Vết trượt xước sơn tại mặt ngoài phía trước giảm xóc trước bên trái và tại mặt trước đầu trục trước của xe mô tô BS: 49M1-061.58 (ảnh 06, 08 trong bản ảnh giám định) phù hợp với vết hằn, vết trượt xước sơn tại mặt ngoài phía bên trái ốp vách máy trái của xe mô tô BS: 49S5-3964 (ảnh 05, 06 trong bản ảnh giám định).

- Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe mô tô BS: 49S5-3964 và xe mô tô BS: 49S5-3964 và xe mô tô BS 49M1-061.58 ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông.

- Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô BS: 49S5-3964 lưu thông theo chiều từ đường hẻm 91 Nguyễn Tri Phương về hướng đường Phan Đình Phùng, thành phố Bảo Lộc.

- Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô BS: 49M1-061.58 lưu thông trên đường Nguyễn Tri Phương theo chiều từ đường Phan Đình Phùng, thành phố Bảo Lộc về hướng Quốc lộ 20.

- Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô BS: 49S5-3964 với xe mô tô BS: 49M1-061.58 vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông trên đường Nguyễn Tri Phương theo chiều từ đường Phan Đình Phùng, thành phố Bảo Lộc về hướng Quốc lộ 20.

Tại giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện II Lâm Đồng ghi nhận Bùi Ngọc Đ bị 01 vết thương 05cm bàn tay phải, vết thương 05cm cánh tay phải, ông Phạm Văn Thắng bị vỡ bìa quang, xây sát gò má, vết thương niêm mạc môi dưới kích thước 05cm.

Kết quả xét nghiệm của Bệnh viện II Lâm Đồng xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Bùi Ngọc Đ là 115.87 mg/dl.

Quá trình kiểm tra tại thời điểm ngày 14/9/2021 của Đội cảnh sát giao thông Công an thành phố Bảo Lộc xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Bùi Ngọc Đ là 0,000mg/l khí thở và âm tính với các chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định Bùi Ngọc Đ không có giấy phép lái xe theo quy định.

Về vật chứng: Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đang tạm giữ: 01 xe mô tô BS: 49S5-3964, nhãn hiệu GOLDEN CASTLE màu nâu và 01 xe mô tô BS: 49M1-061.58, nhãn hiệu Yamaha, loại sirius, màu đỏ - đen.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc Bùi Ngọc Đ đã đến thăm hỏi, động viên và hỗ trợ bồi thường cho gia đình nạn nhân Lương Ngọc N số tiền 75.000.000đ. Đại diện gia đình nạn nhân là anh Lương Ngọc L2 yêu cầu bị cáo Bùi Ngọc Đ phải cấp dưỡng cho hai con của nạn nhân là Lương Ngọc Bình M, SN: 14/4/2010 và Lương Ngọc Hà L1, SN: 11/12/2011. Ông Phạm Văn T bị thương tích nhẹ và ông Đinh Văn T1 là chủ sở hữu chiếc xe BS: 49M1-061.58 không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Cáo trạng số: 45/CT-VKSBL ngày 24/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng truy tố Bùi Ngọc Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1; điểm a, b khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 13/9/2021, sau khi nhận nhà ông Tân xong thì ông T chở bị cáo về bằng chiếc

xe mô tô BS: 49S5-3964 của bị cáo. Khi chở đến trước số nhà 91/1 Nguyễn Tri Phương thì ông T không chạy xe tiếp được nữa nên bị cáo điều khiển xe chở ông Thắng tiếp tục lưu thông trên đường hẻm 91 Nguyễn Tri Phương đi về hướng đường Nguyễn Tri Phương. Khi đến giao lộ giữa đường hẻm 91 Nguyễn Tri Phương với đường Nguyễn Tri Phương thì gây tai nạn đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đưa cho ông Đinh Văn T1 (là người mà bị hại Nh làm thuê) số tiền 75.000.000đ để lo chi phí ma chay cho nạn nhân và bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên ông T1 chỉ đưa cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ, còn 25.000.000đ ông trừ vào tiền thiệt hại xe mô tô thì bị cáo cũng không có ý kiến gì. Nay bị cáo đồng ý cấp dưỡng nuôi hai con của bị hại đến khi trưởng thành với số tiền tổng cộng trong một lần là 200.000.000đ. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Phạm Văn T khai nhận: Sau khi nhậu nhà ông Tân xong thì ông chở bị cáo Độ về bằng chiếc xe mô tô BS: 49S5-3964 của bị cáo. Khi chở đến trước số nhà 91/1 Nguyễn Tri Phương thì ông mệt không tiếp tục chạy xe được nữa nên dừng xe và xuống xe đi. Sau đó, bị cáo Đ điều khiển xe chở ông tiếp tục lưu thông trên đường hẻm 91 Nguyễn Tri Phương đi về hướng đường Nguyễn Tri Phương. Khi đến giao lộ giữa đường hẻm 91 Nguyễn Tri Phương với đường Nguyễn Tri Phương thì bị tai nạn khiến ông bất tỉnh. Nay ông không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Anh Lương Ngọc L2 trình bày: Bị cáo đã bồi thường tiền chi phí mai táng số tiền 50.000.000đ. Nay anh yêu cầu bị cáo phải cấp dưỡng trong một lần cho hai con của nạn nhân là cháu Lương Ngọc Bình M, sinh ngày 14/4/2010 và Lương Ngọc Hà L1, sinh ngày 11/12/2011 đến khi trưởng thành với số tiền tổng cộng là 200.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù.

Về vật chứng: Giao 01 xe mô tô nhãn hiệu GOLDEN CASTLE màu nâu, biển số 49S5-3964 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius, màu đỏ - đen, biển số 49M1-061.58 cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo phải cấp dưỡng nuôi hai con của bị hại trong một lần với số tiền tổng cộng là 200.000.000đ.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện giao thông và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 13/9/2021 tại giao lộ hẻm 91 Nguyễn Tri Phương và đường Nguyễn Tri Phương, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, Bùi Ngọc Đ đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 49S5 - 3964 khi không có giấy phép lái xe và trong máu có nồng độ Ethanol (cồn) là 115.87 mg/dl chở theo ông Phạm Văn T lưu thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi vào đoạn đường cua, đi ở làn đường của các phương tiện lưu thông ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 49M1-061.58 do anh Lương Ngọc Nh điều khiển lưu thông trên đường Nguyễn Tri Phương. Hậu quả làm anh Nh bị tử vong, ông T và Đ bị thương nhẹ. Trong khi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm Luật giao thông đường bộ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Ngọc Đ đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, bị cáo đã phạm vào tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt chính: Tại Điều 260 Bộ luật Hình sự về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

- a) Làm chết người;*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng chất ma túy hoặc các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng”.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi điều khiển xe mô tô biển số 49S5 - 3964 lưu thông khi không có giấy phép lái xe, trong máu có nồng độ Ethanol (cồn) là 115.87 mg/dl, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi vào đoạn đường cua, lưu thông ở làn đường của các phương tiện đi ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 49M1-061.58 do anh Lương Ngọc Nh điều khiển, hậu quả làm anh Nh bị tử vong do lỗi của bị cáo Độ gây ra. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có chức vụ, nghề nghiệp liên quan đến hành vi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu GOLDEN CASTLE màu nâu, biển số 49S5-3964 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius, màu đỏ - đen, biển số 49M1-061.58. Do, Cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp nên cần giao lại cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra sự việc bị cáo Bùi Ngọc Đ đã đến thăm hỏi, động viên và hỗ trợ bồi thường cho gia đình nạn nhân Lương Ngọc Nh số tiền 50.000.000đ. Đại diện gia đình nạn nhân là anh Lương Ngọc L2 yêu cầu bị cáo Bùi Ngọc Đ phải cấp dưỡng cho hai con của nạn nhân là cháu Lương Ngọc Bình M, sinh này 14/4/2010 và cháu Lương Ngọc Hà L1, sinh ngày 11/12/2011 trong một lần với số tiền tổng cộng là 200.000.000đ. Bị cáo cũng đồng ý cấp dưỡng nuôi hai con của bị hại đến khi trưởng thành với số tiền tổng cộng trong một lần là 200.000.000đ. Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, không vi phạm pháp luật, đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này.

Đối với việc bị cáo đã đưa cho ông Đinh Văn T1 số tiền 25.000.000đ chi phí bồi thường xe mô tô. Hiện nay không ai có yêu cầu gì về số tiền này nên không xem xét đến.

[8] Về các vấn đề khác: Ông Phạm Văn T cũng bị thương nhẹ do hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của bị cáo Bùi Ngọc Đ gây ra.

Tuy nhiên, ông T từ chối giám định thương tích và cũng không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét đến.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 10.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc Đ **36** (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 591, 593 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Bùi Ngọc Đ phải cấp dưỡng nuôi cháu Lương Ngọc Bình M, sinh này 14/4/2010 và cháu Lương Ngọc Hà L1, sinh ngày 11/12/2011 đến khi trưởng thành, cấp dưỡng trong một lần với số tiền tổng cộng là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu GOLDEN CASTLE màu nâu, biển số 49S5 - 3964 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius, màu đỏ - đen, biển số 49M1 - 061.58 cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục xác minh, giải quyết theo quy định của pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc)

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Bùi Ngọc Đ phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 10.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án

hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

“ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP. Bảo Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an TP. Bảo Lộc;
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong